TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN GÒ VẤP** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2023/DS-ST
Ngày 24-3-2023
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Én

Bà Phạm Thị Bích Loan

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tú - Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp không tham gia phiên tòa.

Ngày 24 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 455/2022/TLST-DS ngày 16 tháng 11 năm 2022 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2023/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 02 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 29/2023/QĐHPT-DSST ngày 02 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Q; Trụ sở: phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Hà Xuân D; Địa chỉ liên hệ: Phường 25, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh (Giấy ủy quyền số 116197.22 ngày 24/10/2022); (có mặt).

Bị đơn: Ông Lê Huỳnh Minh N, sinh năm 1991; Cư trú tại: đường L, Phường A, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 24/10/2022 và các biên bản làm việc tại Tòa án, nguyên đơn trình bày:

Ngày 31 tháng 8 năm 2018, ông Lê Huỳnh Minh N đã nộp đăng ký phát hành thẻ tín dụng quốc tế tại NGÂN HÀNG TMCP Q, loại thẻ Platinum, tổng hạn mức là 100.000.000 đồng, mục đích là tiêu dùng cá nhân.

Số tài khoản là 000000000279628; số thẻ 5130949468014758; Hạn mức số 100.000.000 đồng, lãi suất và biểu phí sử dụng: Quy định tại bản chấp thuận điều kiện và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng đính kèm Đăng ký phát hành thẻ tín dụng quốc tế, quy định chi tiết có thể tìm thấy trên Website chính thức của NGÂN HÀNG TMCP Q hay tại bất kỳ trụ sở/ chi nhánh NGÂN HÀNG TMCP Q nào hoặc bằng cách gọi Dịch vụ khách hàng 24/7 của NGÂN HÀNG TMCP Q. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Lê Huỳnh Minh N vi phạm nghĩa vụ thanh toán, đại diện NGÂN HÀNG TMCP Q đã nhiều lần liên hệ và tạo điều kiện cho ông Lê Huỳnh Minh N thanh toán nhưng ông Lê Huỳnh Minh N không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, không thanh toán cho NGÂN HÀNG TMCP Q từ ngày 24 tháng 11 năm 2020 đến nay.

Ông Lê Huỳnh Minh N vi phạm nghĩa vụ thanh toán thẻ tín dụng dẫn đến phát sinh nợ xấu nên NGÂN HÀNG TMCP Q đã tiến hành trích lập dự phòng đối với thẻ tín dụng của ông Lê Huỳnh Minh N (không phát sinh thêm phí, lãi kể từ sau ngày trích lập dự phòng). Theo đó, NGÂN HÀNG TMCP Q trích lập dự phòng thẻ tín dụng MC PREMIER BL bắt đầu từ ngày 27/01/2022.

Tổng số tiền ông Lê Huỳnh Minh N đã sử dụng trong quá trình sử dụng thẻ tín dụng NGÂN HÀNG TMCP Q MC PREMIER BL mở thẻ tín dụng đến ngày 17/01/2022 (ngày trích lập dự phòng) là 246.320.160 đồng.

Tổng số tiền ông Lê Huỳnh Minh N đã thanh toán Hợp đồng thẻ tín dụng đến ngày 22/12/2022 là 177.159.339 đồng, trong đó nợ gốc là 99.012.826 đồng; lãi và phí là 78.146.513 đồng.

Bị đơn ông Lê Huỳnh Minh N trình bày: Ngày 31/8/2022, ông có nộp đơn đăng ký thẻ tín dụng của Ngân hàng NGÂN HÀNG TMCP Q với hạn mức tín dụng là 100.000.000 đồng, ông đã thực hiện nghĩa vụ thanh toán với phía đại diện NGÂN HÀNG TMCP Q cho tới tháng 10 năm 2020 thì gặp vấn đề tài chính nên ông mất khả năng chi trả, hiện nay ông đang nợ Ngân hàng NGÂN HÀNG TMCP Q số tiền tính đến ngày 22/12/2022 là 177.159.339 đồng bao gồm 99.012.826 đồng tiền nợ gốc và 78.146.513 đồng tiền nợ lãi. Ông N liên hệ với phía Ngân hàng NGÂN HÀNG TMCP Q để trả góp hàng tháng cho đến khi hết tiền lãi với số tiền 10.000.000 đồng/tháng.

Tại phiên tòa:

Ông Hà Xuân D đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn cập nhật lại số tiền bị đơn đã thanh toán vào ngày 26/12/2022 là 10.000 (mười ngàn) đồng, số tiền này Ngân hàng NGÂN HÀNG TMCP Q sẽ thực hiện trừ vào số tiền lãi, phí theo quy định tại Điều 8.1 của Biểu phí và Điều kiện mở thẻ tín dụng NGÂN HÀNG TMCP Q, vì vậy, ông Hà Xuân D đề nghị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp buộc ông Lê Huỳnh Minh N phải thanh toán cho Ngân hàng NGÂN HÀNG TMCP Q số tiền tính đến ngày 24/3/2023 là 177.149.339 đồng bao gồm 99.012.826 đồng tiền nợ gốc và 78.136.513 đồng tiền nợ lãi. Ông D cũng cho rằng, do khoản vay của ông Lê Huỳnh Minh N được được trích lập dự phòng (không phát sinh thêm phí, lãi kể từ sau ngày trích lập dự phòng) nên ông D không yêu cầu ông Lê Huỳnh Minh N phải tiếp tục thanh toán lãi, phí kể từ ngày 20/10/2022 như trong đơn khởi kiện ngày 24/10/2022.

Bị đơn ông Lê Huỳnh Minh N vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: NGÂN HÀNG TMCP Q và ông Lê Huỳnh Minh N ký hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế với hạn mức tín dụng là 100.000.000 đồng nên đây là vụ án "Tranh chấp hợp đồng tín dụng". Ông Lê Huỳnh Minh N có địa chỉ tại đường L, Phường A, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh theo khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng: Toà án đã triệu tập hợp lệ bị đơn đến tham gia phiên toà nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do. Căn cứ Khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Toà án vẫn tiến hành phiên toà theo quy định của pháp luật.

[3] Về các yêu cầu của đương sự:

Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn phải thanh toán số tiền nợ tính đến ngày 24 tháng 3 năm 2023 là 177.159.339 đồng bao gồm 99.012.826 đồng tiền nợ gốc và 78.136.513 đồng tiền nợ lãi, phát sinh từ hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế ngày 31/8/2018, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Ngày 31/8/2018, ông Lê Huỳnh Minh N và NGÂN HÀNG TMCP Q ký hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế; Loại thẻ PLATINUM, tổng hạn mức là 100.000.000 đồng, mục đích sử dụng: Tiêu dùng cá nhân. Lãi suất từ ngày 24/02/2020 đến ngày 14/4/2021 là 28%/năm và từ ngày 15/4/2021 đến nay là 34%/năm; Phí chậm thanh toán là 4%/số tiền chậm thanh toán (tối thiểu là 200.000 đồng, tối đa là 2.000.000 đồng); Phí vượt hạn mức là 3,5%/tổng số tiền vượt hạn mức hàng tháng (tối thiểu là 50.000 đồng). Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Lê Huỳnh Minh N vi phạm nghĩa vụ thanh toán cho NGÂN HÀNG TMCP Q từ ngày 24/11/2020.

Như vậy, trong quá trình thực hiện hợp đồng, bị đơn không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán, còn nợ gốc và lãi phát sinh là 177.149.339 đồng. Nguyên đơn đã áp dụng mức lãi suất và thời gian tính lãi đúng quy định của hợp đồng và phù hợp với quy định của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 và Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao "hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm" nên việc yêu cầu buộc bị đơn phải thanh toán nợ gốc và lãi quá hạn là có cơ sở chấp nhận. Tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn không yêu cầu bị đơn phải tiếp tục thanh toán lãi, phí sau ngày 20/10/2022 như trong đơn khởi kiện ngày 24/10/2022, đây là ý chí tự nguyện của nguyên đơn và có lợi cho bị đơn, vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì vậy, để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của nguyên đơn, Hội đồng xét xử buộc bị đơn phải thanh toán số tiền 177.149.339 đồng bao gồm 99.012.826 đồng tiền nợ gốc và 78.136.513 đồng tiền nợ lãi phát sinh từ Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ngày 31/8/2018 giữa ông Lê Huỳnh Minh N và NGÂN HÀNG TMCP Q làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 8.857.467 đồng.

Hoàn tiền tạm nộp án phí là 4.428.984 (bốn triệu, bốn trăm hai mươi tám ngàn, chín trăm tám mươi tư) đồng cho NGÂN HÀNG TMCP Q theo biên lai thu số 0012083 ngày 16 tháng 11 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 3 Điều 26, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 203, Điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của NGÂN HÀNG TMCP Q: Buộc ông Lê Huỳnh Minh N phải thanh toán cho NGÂN HÀNG TMCP Q số tiền 177.149.339 (một trăm bảy mươi bảy triệu, một trăm bốn mươi chín ngàn, ba trăm ba mươi chín) đồng bao gồm 99.012.826 (chín mươi chín triệu, không trăm mười hai ngàn, tám trăm hai mươi sáu) đồng tiền nợ gốc và 78.136.513 (bảy mươi tám triệu, một trăm ba mươi sáu ngàn, năm trăm mười ba) đồng tiền nợ lãi phát sinh từ Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ngày 31/8/2018 giữa ông Lê Huỳnh Minh N và NGÂN HÀNG TMCP Q làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 8.857.467 (tám triệu, tám trăm năm mươi bảy ngàn, bốn trăm sáu mươi bảy) đồng, ông Lê Huỳnh Minh N phải chịu.

Hoàn tiền tạm nộp án phí là 4.428.984 (bốn triệu, bốn trăm hai mươi tám ngàn, chín trăm tám mươi tư) đồng cho NGÂN HÀNG TMCP Q theo biên lai thu số 0012083 ngày 16 tháng 11 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

3. NGÂN HÀNG TMCP Q được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ông Lê Huỳnh Minh N có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- VKS quận Gò Vấp;
- Đương sự;
- Chi cục THADS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Mạnh Hùng